## UBND HUYỆN ĐẮK SONG PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

Số: 448/TB-TCKH

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Song, ngày 🕰 tháng 10 năm 2020

## THÔNG BÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý III năm 2020

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Công văn số 498/UBND-TCKH, ngày 06/02/2018 của Ủy ban

nhân dân huyện Đắk Song về việc công khai số liệu ngân sách nhà nước;

Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Đắk Song Thông báo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương Quý III năm 2020, cụ thể như sau:

I. Cân đối ngân sách địa phương: (Chi tiết như Biểu số 93/CK-NSNN)
II. Thu NSNN trên đia bàn: (Chi tiết như Biểu số 94/CK-NSNN)

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến hết Quý III năm 2020 là 86.098 triệu đồng, đạt 70% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao, tăng 8% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung qua 9 tháng triển khai thu NSNN chưa đạt so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân thu không đạt so với kế hoạch huyện giao chủ yếu là do ảnh hưởng dịch Covid-19 hiện nay các Doanh nghiệp lớn và nhỏ tạm dừng hoạt động không có doanh thu nên không phát sinh thuế; giá cả nông sản giảm nên sức mua, bán của người dân giảm... dẫn đến thu ngân sách không đạt theo kế hoạch đề ra.

III. Chi ngân sách cấp huyện: (Chi tiết như Biểu số 95/CK-NSNN)

Tổng chi ngân sách cấp huyện thực hiện đến hết Quý III năm 2020 là 257.119 triệu đồng, đạt 67% dự toán, tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 43.236 triệu đồng, Chi Chương trình MTQG là 9.236 triệu đồng, Chi thường xuyên là 165.306 triệu đồng và Chi bổ sung ngân sách cấp dưới là 39.339 triệu đồng.

Nhìn chung chi ngân sách địa phương Quý III năm 2020 đã đáp ứng nhu cầu chi phục vụ các hoạt động của huyện, xã, thị trấn. Tuy nhiên chi 09 tháng đạt 67% dự toán giao và so với 09 tháng cùng kỳ năm trước tăng 7% nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng dịch Covid-19 dẫn đến tạm dừng một số nhiệm vụ chi hoạt động thường xuyên, quản lý hành chính và thực hiện tiết kiệm 70%

PHÒNG TÀI CHÍNH KÉ HOACH kinh phí hội nghị, đi công tác ..., 10% chi thường xuyên khác còn lại của các đơn vị; Thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chính sách của nhà nước, đặc biệt là phòng chống thiên tai, dịch bệnh, các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội trên địa bàn huyện được kiểm soát chặt chẽ, triệt để tiết kiệm ngay trong khâu giao dự toán, tăng chi đầu tư phát triển ...

Với nội dung như trên, phòng Tài chính – Kế hoạch Thông báo công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước Quý III năm 2020 để các cơ quan, đơn vị được biết theo quy định./......

### Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, Ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thi trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Luu: VT, TCKH.

### TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG CZ PHÒNG CZ TÀI CHINH - X KÉ HOẠCH S

Trần Thanh Nghiệm



UBND HUYỆN ĐẮK SONG PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CÂN ĐỔI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2020
(Kèm theo Thông báo số 448 TB-TCKH, ngày 01/10/2020 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)
ĐVT: Ngàn đồng

	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện đến hết Quý III năm 2020	So sánh thực hiện với (%)	
STT				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	В	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	122.300.000	86.098.202	70	8
I	Thu cân đối NSNN	122.300.000	86.098.202	70	8
1	Thu nội địa	122.300.000	86.098.202	70	
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang				
III	Thu huy động đóng góp				
В	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	381.705.750	257.119.140	67	7
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	381.705.750	257.119.140	67	7
1	Chi đầu tư phát triển	47.791.000	43.235.899	90	
2	Chi thường xuyên	252.420.000	165.307.502	65	
3	Chi Chương trình MTQG	14.739.000	9.236.425	63	
4	Chi chuyển giao ngân sách	60.255.750	39.339.314	65	
5	Dự phòng ngân sách	6.500.000		-	

## UBND HUYỆN ĐẮK SONG PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

THỰC HIỆN THỦ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THƯ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THƯ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THƯ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THƯ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THỦ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THỦ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THỦ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THỦ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số AUR THỦ NGÂN SẮCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2020

ĐVT: Ngàn đồng

JASONG . T. DAY				ulut
이 집에 가장 문자를 받고 있다면 하는 때 사람이 하는 것이 그는 것이 없는 것이 없었다면 하는 것이 없다면 이 등을 살아 하는 것이 없었다면 하는데 없었다면 없다면 없다.			So sánh thực hiện với (%)	
Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện đến hết Quý III năm 2020	Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	1	2	3=2/1	4
Tổng thu NSNN trên địa bàn (A+B)	122.300.000	86.098.202	70	8
A. Thu trong cân đối	122.300.000	86.098.202	70	8
I. Thu thuế phí, lệ phí	76.900.000	69.370.521	90	
1. Thu từ DNNN TW	650.000	538.477	83	
- Thuế giá trị gia tăng	550.000	465.562	85	
- Thuế tài nguyên	100.000	72.915	73	
2. Thu từ DNNN ĐP	8.510.000	846.737	10	
- Thuế giá trị gia tăng	4.130.000	51.341	1	
- Thuế thu nhập DN	1.430.000	562.897	39	
- Thuế tài nguyên	2.950.000	232.499	8	
3. Thu từ DN có vốn ĐTNN	3.150.000	21.415.651		
- Thuế giá trị gia tăng	70.000	39.340		
- Thuế thu nhập DN	3.080.000	21.376.311		
4. Thu thuế ngoài quốc doanh	32.550.000	25.508.700	78	
- Thuế giá trị gia tăng	24.920.000	19.213.615	77	
- Thuế thu nhập DN	1.000.000	1.664.694	166	
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	270.000	99.797	37	
- Thuế tài nguyên	6.360.000	4.530.593	71	
5. Thuế thu nhập cá nhân	11.680.000	10.027.853	86	
6. Thuế bảo vệ môi trường do cơ quan thuế thực hiện				
7. Thuế chuyển quyền sử dụng đất				
8. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30.000	21.568	72	
9. Tiền thuê mặt đất, mặt nước	1.500.000	498.788	33	
10. Lệ phí trước bạ	12.600.000	6.095.181	48	
11. Thu phí và lệ phí	3.270.000	2.938.161	90	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước Trung ương thực hiện th	715.000	915.882	128	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước cấp tỉnh thực hiện thu	100.000	536.328	536	
- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước cấp huyện, xã hiện thu	2.455.000	1.485.951	61	
12. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	2.960.000	1.479.406	50	
13. Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản				
II. Thu tiền sử dụng đất	39.300.000	13.991.896	36	
III. Thu khác ngân sách	6.100.000	2.735.785	45	
Trong đó: - Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan TW thực hiện)	3.300.000	1.626.192	49	
- Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan cấp tinh thực hiện)	1.300.000	436.163	34	
- Thu khác ngân sách (đã bao gồm phạt VPHC, tịch thu khác do cơ quan cấp huyện, xã thực hiện)	1.500.000	673.430	45	
IV. Thu hồi vốn, lợi nhuận, lợi nhuận sau thế, chênh lệc B. Các khoản thu huy động đóng góp	h thu chi NHNN	V		

### Biểu số 95/CK-NSNN

UBND HUYỆN ĐẮK SONG PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

THỰ CHIỆN CHỊ NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số PHOACH CHI Ngày 02/10/2020 của phòng Tài chính - KH huyện Đắk Song)

ĐƯT: Ngàn c

ĐVT: Ngàn đồng

	TSONG . I. DAY TO			So sánh thực hiện với (%)	
STT	Nội dung	Dự toán năm 2020	Thực hiện Quý III năm 2020	Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	В	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN (A+B)	381.705.750	257.119.140	67	7
A	Chi trong cân đối (I+II+III+IV+V)	321.450.000	217.779.826	68	
I	Chi đầu tư phát triển	47.791.000	43.235.899	90	
II	Chi Chương trình MTQG	14.739.000	9.236.425	63	
1	Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới	12.945.000	9.210.825	71	
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	1.794.000	25.600	1	
III	Chi thường xuyên	252.420.000	165.307.502	65	
	Trong đó:				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	170.717.000		66	
2	Chi sự nghiệp y tế	850.000	50.000	6	
3	Chi Dân số và KHH gia đình				
4	Chi ứng dụng khoa học và công nghệ	200.000		-	
5	Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin	2.429.000		64	
6	Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình - thông tấn	1.833.000	1.165.685	64	
7	Chi sự nghiệp Thể dục - thể thao	409.000		59	
8	Chi bảo đảm xã hội	7.195.000	9.024.524	125	
9	Chi các hoạt động kinh tế	20.828.000	6.691.881	32	
10	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	1.525.000		10	
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể	35.566.000		76	
12	Chi khác ngân sách	1.400.000	2.117.897	151	
13	Tạo nguồn vốn vay của Ngân hàng chính sách	900.000		-	
14	Chi tạo nguồn CCTL, tăng lương và một số nhiệm vụ chi khác	2.061.000			
15	Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách	886.000		-	
16	Chính sách giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết 56/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết 12/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đăk Nông	1.000.000		<u>-</u>	
17	Kinh phí Đại hội Đảng lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020- 2025 (lần 1)	1.797.000		4	
IV	Chi dự phòng	6.500.000		-	
В	Chi bổ sung ngân sách cấp dưới	60.255.750	39.339.314		